

Số: *M5*/NQ-HĐND

Điện Biên, ngày 10 tháng 7 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Về kết quả giám sát chuyên đề “Việc thực hiện chính sách đối với dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2014 - 2018”

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN
KHÓA XIV, KỲ HỌP THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền Địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Hoạt động Giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015;

Trên cơ sở xem xét Báo cáo số 152/BC-HĐND, ngày 05 tháng 7 năm 2019 của Đoàn giám sát HĐND tỉnh về kết quả giám sát chuyên đề “Việc thực hiện chính sách đối với dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2014 - 2018”; ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. HĐND tỉnh tán thành báo cáo kết quả giám sát chuyên đề “Việc thực hiện chính sách đối với dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2014 - 2018” với một số nội dung chủ yếu sau:

1. Trong giai đoạn 2014 - 2018, thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, sự hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương, cấp ủy, chính quyền các cấp tỉnh Điện Biên luôn quan tâm chỉ đạo, ban hành văn bản hướng dẫn, tổ chức thực hiện có hiệu quả các chính sách dân tộc trên các lĩnh vực, nhằm hỗ trợ phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững; phát triển giáo dục và đào tạo; y tế; văn hóa; phát triển nguồn nhân lực và xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh. Đến hết năm 2018, tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 37,08%; hộ nghèo dân tộc thiểu số chiếm 46,28% tổng số hộ dân tộc thiểu số theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều; đạt 13/25 tiêu chí giảm nghèo theo mục tiêu Nghị quyết HĐND tỉnh; 18 xã đạt chuẩn nông thôn mới (trong đó có 05/29 xã biên giới theo Quyết định 1573/QĐ-TTg ngày 9/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ) và 04 xã cơ bản đạt chuẩn nông thôn mới, đạt 62,86% mục tiêu giai đoạn 2016 - 2020; đào tạo nghề cho 21.400 lao động là người dân tộc thiểu số; đã giải ngân 2.686 tỷ 579 triệu đồng thực hiện các chương trình tín dụng chính sách; cấp 1.464.905 lượt thẻ BHYT cho đồng bào dân tộc thiểu số. Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số tiếp tục được quan tâm; tỷ lệ người dân tộc thiểu số tham gia đại biểu Quốc hội, HĐND các cấp được thực hiện đảm bảo. Các chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số, đầu tư cơ sở hạ tầng được quan tâm triển khai thực hiện, hệ thống trường dân tộc nội trú,

bán trú được mở rộng, cơ bản đáp ứng nhu cầu học tập của con em dân tộc thiểu số trên địa bàn. Đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào dân tộc thiểu số, nhất là dân tộc thiểu số rất ít người ngày càng được nâng lên. Việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống; hoạt động thông tin, truyền thông, phổ biến giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho đồng bào dân tộc thiểu số tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được các cơ quan, đơn vị thực hiện với nhiều hình thức, đạt được kết quả tích cực. Tổng nguồn vốn thực hiện chương trình giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới và các chính sách hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số từ năm 2014 - 2018 trên địa bàn toàn tỉnh là 5.698 tỷ 583,06 triệu đồng.

2. Việc thực hiện chính sách đối với dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh còn một số hạn chế là: Việc ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện một số chính sách của các Bộ, ngành Trung ương, của tỉnh còn chậm, chưa được sửa đổi, bổ sung kịp thời. Kết quả giảm nghèo chưa thực sự bền vững, các chỉ tiêu đạt thấp. Tiến độ giải ngân và thực hiện một số dự án đầu tư cơ sở hạ tầng chậm so với kế hoạch; việc hỗ trợ sản xuất ở một số địa phương chưa phù hợp nhu cầu thực tế, chưa có kế hoạch gắn hoạt động phát triển sản xuất với thị trường; một số sản phẩm chủ lực chưa xây dựng được chỉ dẫn địa lý. Công tác phối hợp giữa một số sở, ngành, địa phương trong tuyên truyền, hướng dẫn, triển khai, thực hiện chính sách đôi khi thiếu chặt chẽ, hiệu quả chưa cao. Công tác thanh tra, kiểm tra chưa kịp thời, triệt để, dẫn đến những sai phạm trong quá trình thực hiện. Trình độ, năng lực của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số chưa đáp ứng yêu cầu vị trí, chức trách được giao. Một số địa phương chưa linh hoạt trong việc xây dựng kế hoạch thực hiện chính sách hỗ trợ hằng năm phù hợp với tình hình thực tế; việc điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo có nơi chưa chính xác, kiểm tra, giám sát đôi khi chưa hiệu quả. Tỷ lệ sinh con thứ 3 vẫn còn cao; tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống vẫn còn tồn tại ở vùng sâu, vùng xa trong đồng bào dân tộc thiểu số; bản sắc văn hóa của một số dân tộc thiểu số có nguy cơ mai một.

3. Nguyên nhân của những hạn chế: Công tác tuyên truyền, phối hợp giữa các cấp, các ngành có liên quan; công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát trong triển khai thực hiện chính sách có lúc chưa thường xuyên, thiếu chặt chẽ; chưa huy động tốt các nguồn lực xã hội trong nhân dân. Một số chính sách không còn phù hợp với tình hình thực tế, chậm được sửa đổi; thiếu cơ chế khuyến khích. Nguồn vốn bố trí thực hiện chính sách hạn chế, có chương trình, dự án chậm được bố trí vốn nên không đảm bảo kế hoạch và mục tiêu đề ra; một số dự án chậm tiến độ do gặp vướng mắc về thủ tục hành chính trong khâu thẩm định, chủ trương đầu tư. Địa bàn triển khai thực hiện các chính sách rộng, đối tượng thụ hưởng lớn; một số xã vùng cao có diện tích đất canh tác ít, gây khó khăn cho việc xác định nội dung đầu tư, hỗ trợ. Năng lực quản lý, tổ chức thực hiện của một số chủ đầu tư, chính quyền cơ sở còn hạn chế; một bộ phận người dân còn trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước. Công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, người dân tộc thiểu số chưa thực sự hiệu quả, chưa bắt kịp và gắn kết giữa đào tạo với nhu cầu tuyển dụng. Tình trạng di cư tự do,

tuyên truyền đạo trái pháp luật, nghiện ma túy trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số vẫn tiếp diễn.

4. Những hạn chế trong việc thực hiện chính sách đối với dân tộc thiểu số trách nhiệm trước hết thuộc về UBND tỉnh; các sở, ngành: Kế hoạch và đầu tư, Sở Tài chính, Lao động, thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Khoa khoa học và Công nghệ, Nội vụ, Văn hóa, Thể thao và du lịch, Ban Dân tộc tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Điều 2. Để tiếp tục thực hiện tốt chính sách đối với dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh, HĐND tỉnh yêu cầu UBND tỉnh kiến nghị với Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương những nội dung đã nêu trong báo cáo số 152/BC-HĐND, ngày 05/7/2019 của Đoàn giám sát HĐND tỉnh; tập trung chỉ đạo, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các kiến nghị sau giám sát chuyên đề của HĐND tỉnh.

(Có Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này).

Điều 3.

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. HĐND tỉnh đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Điện Biên quan tâm phối hợp theo dõi, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

4. HĐND tỉnh đề nghị HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND cấp huyện, xã quan tâm giám sát thường xuyên việc thực hiện chính sách đối với dân tộc thiểu số của các cấp, các ngành trên địa bàn.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày HĐND tỉnh thông qua.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Điện Biên khoá XIV, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 10 tháng 7 năm 2019./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội;
- Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- TT. HĐND, UBND, UBMTTQ VN tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Lãnh đạo VP HĐND tỉnh;
- Công báo tỉnh; Báo Điện Biên Phủ;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Lò Văn Muôn



Phụ lục

KIẾN NGHỊ SAU GIÁM SÁT CHUYÊN ĐỀ CỦA HĐND TỈNH

Ban hành kèm theo Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2019 của HĐND tỉnh

1. Đối với UBND tỉnh

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước tới cán bộ và nhân dân các dân tộc trên địa bàn toàn tỉnh. Huy động sức mạnh đại đoàn kết toàn dân và cả hệ thống chính trị trong công tác xã hội hóa các hoạt động xóa đói, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới.

- Chỉ đạo các sở, ngành, đơn vị, địa phương phối hợp chặt chẽ trong triển khai thực hiện các chương trình, dự án, chính sách dân tộc; chỉ đạo chủ đầu tư nâng cao năng lực quản lý, có giải pháp cụ thể hoàn thiện hồ sơ, thủ tục trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt các dự án; thực hiện có hiệu quả, chất lượng các dự án và kịp thời giải ngân các nguồn vốn giao hằng năm. Kiên quyết xử lý đối với những dự án chậm tiến độ, chậm thanh, quyết toán do nguyên nhân chủ quan của chủ đầu tư.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và xử lý nghiêm các sai phạm trong triển khai các chính sách dân tộc trên địa bàn.

- Ban hành chương trình, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, nhất là trong đào tạo nghề; có giải pháp hữu hiệu thực hiện kế hoạch xuất khẩu lao động và tạo việc làm tại thị trường trong nước. Tăng cường quản lý người lao động xuất cảnh tự phát, bất hợp pháp qua biên giới.

- Rà soát, kiểm tra các mô hình sản xuất vay vốn tín dụng để phát huy hiệu quả nguồn vốn sau giải ngân; nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả, phù hợp với trình độ sản xuất của đồng bào dân tộc thiểu số; tạo thị trường tiêu thụ ổn định. Xây dựng chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm chủ lực trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo các ngành, đặc biệt là ngành Y tế, Dân tộc, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các địa phương có giải pháp giảm tỷ suất chết trẻ sơ sinh, chết trẻ em dưới 5 tuổi, sinh con thứ 3, tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống; hạn chế nguy cơ mai một, đồng hóa bản sắc văn hóa của các dân tộc thiểu số.

- Chỉ đạo Ban Dân tộc tỉnh - Chủ đầu tư dự án đẩy nhanh tiến độ, hoàn thành Dự án san ủi mặt bằng, làm đường giao thông, thoát nước bản Si Vắn, bản Púng Bon xã Pa Thơm huyện Điện Biên thuộc Đề án "phát triển kinh tế - xã hội dân tộc Công tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2011 - 2020".

- Kiến nghị với Chính phủ bố trí nguồn vốn cho các huyện: Điện Biên Đông, Tủa Chùa, Mường Ảng và Điện Biên xây dựng, thực hiện phương án di chuyển các hộ dân thuộc

trung tâm xã Tà Dinh, bản Mường Tỉnh A xã Xa Dung huyện Điện Biên Đông; Trung tâm xã Huổi Sớ huyện Tủa Chùa; bản Thẩm Châu xã Xuân Lao huyện Mường Ảng; Bản Pa Xa Xá huyện Điện Biên ra khỏi khu vực có nguy cơ sạt, trượt đến vị trí an toàn. Trường hợp cấp bách UBND tỉnh kịp thời chỉ đạo, bố trí ngân sách địa phương để di dời tạm thời các hộ dân thuộc các huyện trên để an toàn tính mạng và tài sản của nhân dân.

2. Đối với UBND cấp huyện

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, có giải pháp phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế trong xây dựng kế hoạch thực hiện công tác giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới hàng năm để hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch nghị quyết đề ra.

- Nâng cao trách nhiệm làm chủ đầu tư; có giải pháp hữu hiệu huy động sự đóng góp của người dân, tổ chức, doanh nghiệp trong xây dựng cơ sở hạ tầng và phát triển sản xuất, kinh doanh. Tăng cường kiểm tra, thanh tra nâng cao chất lượng, hiệu quả công trình, dự án, mô hình sản xuất. Phối hợp với các sở, ngành đánh giá, nhân rộng mô hình sản xuất, kinh doanh có hiệu quả; chỉ đạo và thực hiện nghiêm túc, chính xác việc xác định hộ nghèo hằng năm.

- Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn, yêu cầu chủ đầu tư cấp xã nâng cao năng lực quản lý, có giải pháp cụ thể hoàn thiện hồ sơ, thủ tục trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt để kịp thời triển khai thực hiện các chính sách và quyết toán các dự án đã hoàn thành.